

Kinh nghiệm quốc tế về đánh giá chất lượng giáo dục mầm non theo Mục tiêu phát triển bền vững số 4 và bài học cho Việt Nam

Nguyễn Thị Trang*¹, Vũ Thị Ngọc Minh²,
Nguyễn Thị Thuý Liễu³, Nguyễn Thị Thương Thương⁴

* Tác giả liên hệ

¹ Email: trangnt@vnies.edu.vn

² Email: minhvt@vnies.edu.vn

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

101 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm,

Hà Nội, Việt Nam

³ Email: thuylieuk60sphn@gmail.com

⁴ Email: thuong.nguyenthithuong@phenikaa_uni.edu.vn

Trường Đại học Phenikaa

Yên Nghĩa, Hà Đông, Hà Nội, Việt Nam

TÓM TẮT: Trong những năm gần đây, Việt Nam đang đã đạt được những tiến bộ quan trọng trong việc thực hiện cam kết Chương trình Nghị sự 2030 về phát triển bền vững ở lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Bài viết phân tích, tổng hợp lý thuyết về đánh giá chất lượng giáo dục mầm non theo mục tiêu phát triển bền vững số 4 (SDG4) và kinh nghiệm thực tiễn về đánh giá chất lượng giáo dục mầm non tại các quốc gia Úc, Singapore, Phần Lan và Hoa Kỳ để tìm kiếm những bài học kinh nghiệm từ việc ban hành chính sách đến xác định nội dung, tiêu chí chỉ số, quy trình, phương thức đánh giá, phân tích và sử dụng kết quả đánh giá chất lượng giáo dục mầm non, những thách thức, rào cản và các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình đánh giá chất lượng giáo dục mầm non theo SDG4. Dựa trên các kết quả phân tích, bài viết đưa ra khuyến nghị đối với Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị quản lý giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục mầm non về việc thực hiện, giám sát, đánh giá chất lượng giáo dục mầm non theo SDG4 tại Việt Nam và các địa phương.

TỪ KHÓA: Đánh giá, chất lượng giáo dục, giáo dục mầm non, mục tiêu phát triển bền vững số 4, Việt Nam.

→ Nhận bài 10/9/2023 → Nhận bài đã chỉnh sửa 23/10/2023 → Duyệt đăng 25/11/2023.

DOI: <https://doi.org/10.15625/2615-8957/12320322>

1. Đặt vấn đề

Tháng 9 năm 2015, Liên Hợp quốc chính thức thông qua Chương trình Nghị sự 2030 về Phát triển Bền vững, đánh dấu một sự thay đổi mô hình phát triển kinh tế, xã hội và môi trường toàn cầu với 17 mục tiêu (SDGs) và 169 chỉ số phát triển bền vững. Trong đó, mục tiêu giáo dục bền vững số 4 (SDG4) đảm bảo nền giáo dục có chất lượng, công bằng, toàn diện và thúc đẩy các cơ hội học tập suốt đời cho tất cả mọi người được xác định là yếu tố quan trọng, xuyên suốt toàn bộ chương trình Nghị sự 2030 để đạt được tất cả 17 SDGs. Tại Việt Nam, Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo lần lượt ban hành các Quyết định số 622/QĐ-TTg [1], Quyết định số 681/QĐ-TTg [2], Quyết định số 2161/QĐ-BGDĐT để thực hiện mục tiêu phát triển bền vững đến năm 2030 [3]. Đánh giá chất lượng giáo dục mầm non được xem là một trong những nhiệm vụ quan trọng nhằm xác định mức độ đạt được mục tiêu giáo dục, xác định các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục để có kế hoạch thay đổi hoặc điều chỉnh chương trình giáo dục phù hợp với mục tiêu giáo dục. Kết quả đánh giá là căn cứ để ban hành chính sách, xây dựng kế hoạch phát

triển giáo dục mầm non từ trung ương tới địa phương. Tuy nhiên, việc thực hiện và lộ trình đạt SDG 4 trong lĩnh vực giáo dục mầm non tại Việt Nam còn rất nhiều thách thức cùng với đó là sự thiếu hụt những văn bản hướng dẫn, những công cụ đánh giá chất lượng giáo dục mầm non theo SDG4. Trong những năm gần đây, các quốc gia trên thế giới đều nỗ lực trong việc đánh giá chất lượng giáo dục mầm non nhằm nhận diện vấn đề thực tiễn và thúc đẩy chất lượng giáo dục trẻ thơ. Bài viết tổng hợp kinh nghiệm các quốc gia Singapore, Phần Lan, Úc, Mỹ đại diện cho Châu Á, Châu Âu, Châu Úc, Châu Mỹ trong việc đánh giá chất lượng giáo dục mầm non theo SDG4 để làm bài học và đề xuất khuyến nghị trong việc đánh giá chất lượng giáo dục mầm non tại Việt Nam theo SDG4.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng các phương pháp nghiên cứu lý thuyết và tổng hợp kinh nghiệm, kết quả thực tiễn; phân tích những thành công, hạn chế trong việc đánh giá chất lượng giáo dục mầm non theo SDG4 để đưa ra khuyến

ngệ về việc quản lí và đánh giá chất lượng giáo dục mầm non theo SDG4 hiện nay.

2.2. Kết quả nghiên cứu

2.2.1. Khung lí luận về đánh giá chất lượng giáo dục mầm non theo SDG4

a. Một số khái niệm cơ bản

- Mục tiêu phát triển bền vững số 4 (SDG4) là mục tiêu số 4 trong 17 mục tiêu phát triển bền vững (SDGs) của Đại hội đồng Liên Hợp quốc nhằm mục đích: “Đảm bảo chất lượng giáo dục hòa nhập và bình đẳng, đồng thời thúc đẩy các cơ hội học tập suốt đời cho tất cả” vào năm 2030. SDG4 có 10 mục tiêu bao gồm nhiều khía cạnh khác nhau, trong đó có 07 mục tiêu là kết quả mong đợi và 03 mục tiêu là phương tiện để đạt được những kết quả này.

- *Chất lượng giáo dục mầm non:* Trong lĩnh vực giáo dục, chất lượng giáo dục có thể được hiểu là đạt được các mục tiêu giáo dục [4]. Theo Green [5], Huntsman’s [6], Ryder và cộng sự [7], chất lượng giáo dục mầm non được tạo thành bởi thành tố chất lượng cấu trúc, chất lượng quá trình và kết quả đầu ra (kiến thức, kĩ năng và sự phát triển xã hội).

- *Đánh giá chất lượng giáo dục mầm non theo SDG4:* Theo Trần Kiều, đánh giá là thu thập một tập hợp thông tin đủ thích hợp, có giá trị và đáng tin cậy; xem xét mức độ phù hợp giữa tập thông tin và một tập hợp tiêu chí phù hợp với các tiêu chí định ra ban đầu hay đã điều chỉnh trong quá trình điều chỉnh thông tin; “nhằm ra một quyết định” [4]. Với quan niệm chất lượng giáo dục là sự phù hợp với mục tiêu giáo dục [4], đánh giá chất lượng giáo dục mầm non theo SDG4 được hiểu là quá trình thu thập thông tin có giá trị và đáng tin cậy nhằm nhận diện vấn đề thực tiễn, hình thành những nhận định, kết luận về mức độ đạt được SDG4. Đánh

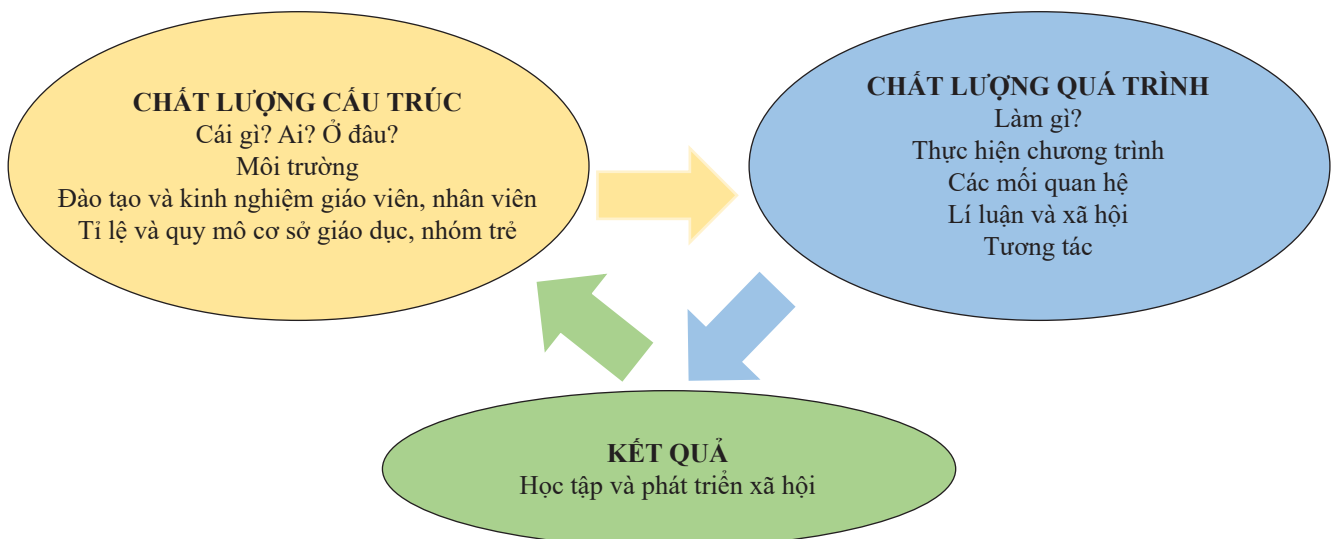
giá chất lượng giáo dục mầm non theo SDG4 yêu cầu một quá trình liên tục và toàn diện bao gồm tất cả khía cạnh biểu hiện của chất lượng giáo dục trong mối quan hệ với SDG4.

b. Biểu hiện về chất lượng giáo dục mầm non trong mối quan hệ với SDG4

Chất lượng giáo dục mầm non được tạo thành bởi các thành tố chất lượng cấu trúc, chất lượng quá trình giáo dục, kết quả đầu ra (kiến thức, kĩ năng và sự phát triển xã hội) là xu hướng phổ biến trong các nghiên cứu phân tích về chất lượng toàn diện của giáo dục mầm non. Hình 1 giải thích chất lượng cấu trúc và quá trình dẫn đến nhiều kết quả xã hội và học tập cho trẻ em [8], [9].

Sơ đồ này giúp nhà nghiên cứu tập trung vào ba yếu tố chính tạo nên chất lượng giáo dục mầm non gồm: Chất lượng cấu trúc, chất lượng quá trình, kết quả đầu ra của giáo dục liên quan đến chất lượng giáo dục vì sự bền vững (Education for Sustainability-EfS), giúp cho việc nghiên cứu và phân tích ở cấp độ phong phú hơn có thể thực hiện được. Với quan điểm trẻ em có quyền được phát triển hết khả năng của mình trong suốt cuộc đời, SDG4 đã và đang được Liên Hợp quốc và quốc gia chuyển đổi thành các kế hoạch, chính sách, ngân sách, nỗ lực thu thập dữ liệu và báo cáo. Chất lượng giáo dục mầm non mà SDG4 hướng tới được phản ánh trong ba mục tiêu chính: 4.2, 4.5, 4.7 và hai mục tiêu mở rộng: 4.a và 4.c.

Đối chiếu với khung chất lượng giáo dục mầm non, các thành tố và khía cạnh biểu hiện của chất lượng giáo dục mầm non trong mối quan hệ với SDG4 bao gồm: 1) Chất lượng cấu trúc, bao gồm cơ cấu, quy mô giáo dục mầm non, số năm giáo dục mầm non được miễn phí, xây dựng và nâng cấp cơ sở hạ tầng (điện, nước, vệ sinh...), đội ngũ giáo viên được đào tạo chuyên môn nghiệp vụ và số lượng hao hụt theo trình độ; 2) Chất



Hình 1: Khung chất lượng giáo dục mầm non

lượng quá trình, bao gồm Chương trình Giáo dục mầm non, việc trẻ được trải nghiệm học tập tích cực và kích thích (ở trường, ở nhà); mức độ bình đẳng trong tiếp cận giáo dục mầm non đối với trẻ trai/ gái và những trẻ dễ bị tổn thương; tiếp cận với các nội dung: 1) Giáo dục công dân toàn cầu, 2) Giáo dục vì sự phát triển bền vững, bao gồm bình đẳng giới và quyền con người, được lồng ghép ở trong: Chính sách giáo dục địa phương, chương trình giáo dục, đào tạo bồi dưỡng giáo viên và đánh giá trẻ; 3) Kết quả/đầu ra gồm kết quả chăm sóc, nuôi dưỡng và kết quả giáo dục ở trẻ.

2.2.2. Kinh nghiệm đánh giá chất lượng giáo dục mầm non theo SDG4 tại một số quốc gia

a. Chính sách quốc gia về thực hiện và đánh giá chất lượng giáo dục mầm non theo SDG4

Chính phủ các quốc gia đã hoạch định chính sách giáo dục mầm non hướng đến hoàn thành các SDG4 vào năm 2030. Đối tượng áp dụng chính sách là trẻ, cha mẹ trẻ, nhóm trẻ gia đình và các cơ sở giáo dục mầm non thuộc địa bàn thành phố, địa phương hoặc các loại hình trường lớp. Các quốc gia/địa phương chịu trách nhiệm tổ chức chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non trong khu vực của mình, đặc biệt là đảm bảo các dịch vụ đáp ứng yêu cầu theo luật định và nhu cầu về giáo dục mầm non của công dân các nước.

Úc: Các chính sách quốc gia và cam kết liên quan đến SDG4 ở lĩnh vực giáo dục mầm non gồm: Mạng lưới an toàn chăm sóc trẻ em; Chiến lược giáo dục nghề nghiệp quốc gia; Chiến lược kỹ năng nền tảng quốc gia cho người lớn; Hợp tác quốc gia về tiếp cận phổ cập giáo dục mầm non; Khung chất lượng quốc gia về chăm sóc và giáo dục mầm non; Khung trường học an toàn quốc gia; Chiến lược trường học giáo dục STEM quốc gia 2016 - 2026; Chiến lược quốc gia về giáo dục quốc tế năm 2025; Chương trình tài trợ của Khối thịnh vượng chung; Sáng kiến kỹ năng thông minh Questacon... Bên cạnh đó, Bộ Ngoại giao và Thương mại (DFAT) đề xuất hai chính sách hỗ trợ giáo dục: Chiến lược đầu tư viện trợ của Úc vào giáo dục giai đoạn 2015 - 2020; Tình nguyện viên cho Chương trình phát triển quốc tế.

Singapore: Chính phủ nỗ lực nâng cao thành hai thành phần chính của chất lượng giáo dục mầm non: 1) Tạo ra các tiêu chuẩn cơ bản cần tuân thủ; 2) Tăng cường phương pháp sư phạm giáo dục mầm non với các tính năng như học tập trải nghiệm và mối quan hệ giáo viên - trẻ “nồng nhiệt và hỗ trợ”, dẫn đến “sự tò mò trí tuệ và ham học hỏi” ở trẻ. Năm 2019, ECDA đã hướng tới quy định tốt hơn về chất lượng bằng cách tinh chỉnh SPARK - khung đảm bảo chất lượng giáo dục mầm non. SPARK đánh giá và công nhận các trung tâm phát triển mầm non thông qua thang điểm đánh giá chất lượng, đã được sửa đổi để tích hợp những chỉ số chất lượng cho

các chương trình phục vụ trẻ em từ sơ sinh đến sáu tuổi, bao gồm các chỉ số bổ sung [10]. Ngoài ra, Viện Phát triển Mầm non Quốc gia (NIEC) làm việc với Cơ quan Phát triển Mầm non (ECDA) nhằm mục đích chuẩn bị tốt hơn và nâng cao kỹ năng, chuẩn hóa đội ngũ nhà giáo, cho phép họ đạt được các tiêu chuẩn cao hơn về các dịch vụ giáo dục mầm non.

Phần Lan: Đánh giá chất lượng giáo dục mầm non là một nhiệm vụ trong Đạo luật về Chăm sóc và Giáo dục mầm non 540/2018 (Phần 24 Chương 5), các nhà cung cấp dịch vụ giáo dục và các địa phương sẽ tự đánh giá chương trình giáo dục mà họ cung cấp, tham gia vào các cuộc đánh giá ngoài về hoạt động của mình. Trung tâm Đánh giá Giáo dục Phần Lan (FINEEC) là cơ quan quốc gia chịu trách nhiệm về các đánh giá ngoài trong giáo dục mầm non, cung cấp Tài liệu hướng dẫn và khuyến nghị đánh giá chất lượng giáo dục mầm non nhằm hỗ trợ công tác tự đánh giá, quản lý chất lượng liên quan đến các cơ sở cung cấp dịch vụ giáo dục mầm non [11]. Các thành phố được quyền tự chủ và có trách nhiệm cung cấp khả năng tiếp cận các dịch vụ giáo dục mầm non chất lượng cao cho tất cả người dân, đảm bảo dịch vụ đáp ứng các yêu cầu theo luật định và nhu cầu về giáo dục mầm non của người dân.

Tại Hoa Kỳ: Không có chính sách quốc gia về giáo dục mầm non một cách nhất quán. Trách nhiệm chính về giáo dục là ở cấp tiểu bang. Chính phủ liên bang đóng một vai trò quan trọng trong việc hoạch định các chính sách và mục tiêu giáo dục mầm non và tạo điều kiện cho các bang có vai trò chính trong việc thực hiện các chương trình phù hợp với nhu cầu tại các khu vực quản lý. Ở cấp Tiểu bang, các chính sách được đưa ra liên quan đến tính đủ điều kiện, mức độ cung cấp và tính sẵn có của các dịch vụ, phân bổ các dịch vụ và lợi ích, phạm vi và chất lượng của các dịch vụ, bao gồm cả những tiêu chuẩn về sức khỏe và an toàn. Các yêu cầu chính nhằm đảm bảo chất lượng giáo dục mầm non bao gồm đảm bảo nguyên tắc (đảm bảo quyền trẻ em - quyền được học tập, quyền được vui chơi, đảm bảo giáo dục trẻ một cách toàn diện, tạo môi trường cho trẻ hoạt động, phương pháp sư phạm, chương trình giảng dạy, các mối quan hệ trong giáo dục).

b. Nội dung và công cụ đánh giá chất lượng giáo dục mầm non theo SDG4

Úc: Các nhà giáo dục và cơ sở giáo dục mầm non sử dụng những công cụ như NQF và NQS để đánh giá chất lượng giáo dục mầm non đối với cả dịch vụ chăm sóc và giáo dục. Khung chất lượng Quốc gia (NQF) đặt ra các yêu cầu về mức độ đáp ứng những yêu cầu về tiêu chuẩn dịch vụ (kể cả các trung tâm chăm sóc trẻ ngoài giờ), trình độ chuyên môn của người làm việc với trẻ, chứng chỉ chuyên ngành liên quan trực tiếp đến công việc của người chăm sóc. Úc đồng thời cũng sử dụng Tiêu chuẩn chất lượng quốc gia (NQS). NQS bao gồm

7 lĩnh vực chất lượng là kết quả quan trọng đối với trẻ em bao gồm Chương trình giáo dục và thực hành; Môi trường vật chất; Sắp xếp nhân sự; Mối quan hệ với trẻ em; Hợp tác với gia đình và cộng đồng; Quản trị và lãnh đạo.

Singapore: Các chỉ số về chất lượng trong lĩnh vực giáo dục mầm non bao gồm môi trường vật chất của cơ sở giáo dục mầm non, sức khỏe và an toàn, chất lượng giáo viên, chương trình, nguồn lực cho đến quan hệ đối tác với gia đình và cộng đồng. Tám chỉ số được sử dụng để đánh giá chất lượng giáo dục mầm non theo SDG4 bao gồm tỉ lệ học sinh - giáo viên; mức lương trung bình của giáo viên mầm non; chương trình giảng dạy; đào tạo giáo viên mầm non; sức khỏe và an toàn; đánh giá và thu thập dữ liệu; mối liên kết giữa mầm non và tiểu học; sự tham gia của cha mẹ và các chương trình giáo dục và quan hệ đối tác với cộng đồng. Để đánh giá chất lượng giáo dục mầm non, Chính phủ Singapore đã xây dựng Khung kiểm định chất lượng giáo dục mầm non Singapore (SPARK) là một khuôn khổ đảm bảo chất lượng tự nguyện nhằm nâng cao chất lượng của các trường mầm non ở Singapore và một công cụ tự đánh giá giúp các trường mầm non đánh giá chất lượng của những chương trình giáo dục dành cho trẻ em và hướng tới việc đạt được những kết quả tích cực cho trẻ em và cải tiến chất lượng (QRS).

Phần Lan: Là quốc gia có bộ công cụ đánh giá chất lượng thống nhất từ trung ương tới địa phương, bao gồm đầy đủ các thành tố đánh giá toàn diện về chất lượng giáo dục mầm non và đặc biệt có sự kết nối với SDG4 (mục tiêu 4.2, 4.5, 4.7, 4a và 4c). Trong đó, các yếu tố liên quan đến cấu trúc gồm 13 tiêu chuẩn, mỗi

tiêu chuẩn được cụ thể hóa thành các chỉ số cụ thể và phân chia thành ba cấp độ (cấp quốc gia, cấp địa phương và cấp nhà trường). Các yếu tố liên quan đến quá trình gồm 7 tiêu chuẩn. Các yếu tố này chủ yếu được đánh giá ở cấp độ nhà trường với những yêu cầu cụ thể về phương pháp sư phạm, xây dựng môi trường học tập, lập kế hoạch và tổ chức các hoạt động giáo dục hiệu quả, các mối quan hệ và tương tác trong nhà trường.

Hoa Kỳ: Chỉ số liên quan đến chất lượng giáo dục mầm non trong SDG4 thể hiện ở Báo cáo Phát triển Bền vững của Hoa Kỳ năm 2021 là Trẻ em 3-4 tuổi đăng kí ghi danh tham gia giáo dục mầm non (% dân số) (cụ thể của chỉ số SDG 4.2.2. Tỉ lệ tham gia học tập có tổ chức (một năm trước tuổi nhập học chính thức theo giới tính) [12]. Các công cụ đánh giá chất lượng giáo dục mầm non đang được sử dụng đa dạng, có thể kể đến như EC-LINC - Mạng lưới đổi mới và học tập mầm non cho cộng đồng; Thang đánh giá môi trường ECERS - R xITERS - R x FCCERS - R x SACERS; Xếp hạng Thang đo quan sát Môi trường truyền cảm hứng (ROSIE); Hệ thống Cải tiến và Đánh giá Chất lượng (QRIS)... Trong đó, công cụ đánh giá chất lượng QRIS đang được 49 tiểu bang, Đặc khu Columbia và nhiều vùng lãnh thổ của Hoa Kỳ lập kế hoạch, thí điểm hoặc sử dụng. Đây là hệ thống tự nguyện đánh giá các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc trẻ em trên thang điểm 1-3 hoặc 1-5 bằng cách sử dụng sao hoặc một phương pháp thân thiện với người dùng. Các tiêu chí đánh giá chất lượng giáo dục mầm non bao gồm: Chương trình giảng dạy và đánh giá; Môi trường học tập và chăm sóc, Sự tham gia của gia đình; Trình độ giáo viên; Hành chính (xem Bảng 1).

Bảng 1: Nội dung, tiêu chí đánh giá chất lượng giáo dục mầm non theo SDG4 tại Úc, Singapore, Phần Lan và Hoa Kỳ

Nội dung và tiêu chí đánh giá	Úc	Singapore	Phần Lan	Hoa Kỳ
I. Chất lượng cấu trúc	X	X	X	X
1. Cơ cấu, quy mô giáo dục mầm non	X	X	X	X
Số lượng trẻ theo loại hình trường, lớp		X	X	X
Số lượng cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên	X	X	X	X
- Số lượng cán bộ quản lí các cấp.				
- Số lượng cán bộ quản lí cơ sở.				
- Số lượng giáo viên mầm non, nhân viên tại các cơ sở. giáo dục mầm non.				
Số lượng trẻ tại các cơ sở giáo dục mầm non		X	X	X
2. Trình độ cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên	X	X	X	X
2.1. Cán bộ quản lí	X	X	X	X
- Trình độ.				
- Tỉ lệ đạt chuẩn.				
- Tỉ lệ cán bộ quản lí được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.				
2.2. Giáo viên mầm non	X	X	X	X
2.3. Nhân viên	X	X	X	X

Nội dung và tiêu chí đánh giá	Úc	Singapore	Phần Lan	Hoa Kỳ
3. Cơ sở vật chất và cơ sở hạ tầng	X	X	X	X
3.1. Cơ sở vật chất	X	X	X	X
- Tỷ lệ cơ sở giáo dục mầm non có nước sạch.				
- Tỷ lệ cơ sở giáo dục mầm non có công trình vệ sinh cho trẻ theo giới tính.				
- Tỷ lệ cơ sở giáo dục mầm non có công trình vệ sinh cho cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên.				
- Tỷ lệ cơ sở giáo dục mầm non có điện.				
3.2. Sử dụng internet trong dạy học	X	X	X	X
3.3. Cơ sở vật chất và cơ sở hạ tầng cho học sinh khuyết tật.			X	X
II. Chất lượng quá trình	X	X	X	X
1. Chương trình giáo dục mầm non	X	X	X	X
1.1. Chương trình giáo dục mầm non đảm bảo chất lượng	X	X	X	X
1.2. Chương trình giáo dục mầm non có tích hợp các nội dung phát triển bền vững SDG4			X	
1.3. Đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện	X	X	X	X
1.4. Chương trình giáo dục đảm bảo tính tích cực và kích thích sự phát triển của trẻ	X		X	
1.5. Chương trình giáo dục mầm non tính đến trẻ khuyết tật/trẻ có nhu cầu đặc biệt		X	X	
1.6. Chương trình đảm bảo tính liên thông với giáo dục tiểu học			X	
2. Phát triển chuyên môn	X	X	X	X
2.1. Tỷ lệ giáo viên được đào tạo chuyên môn	X	X	X	X
2.2. Số lượng các khóa đào tạo				
2.3. Hiệu quả của các khóa đào tạo	X	X	X	
3. Tiếp cận trong giáo dục			X	
3.1. Tỷ lệ trẻ nhập học theo tuổi, giới tính, khu vực			X	
3.2. Tỷ lệ trẻ khuyết tật/đặc biệt nhập học			X	
4. Đánh giá trong giáo dục mầm non	X	X	X	X
Kế hoạch đánh giá sự tiến bộ của trẻ	X	X	X	X
III. Kết quả giáo dục	X	X	X	X
Kết quả chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ	X	X	X	X

c. Quy trình, phương pháp, hình thức đánh giá chất lượng giáo dục mầm non theo SDG4

Các quốc gia Phần Lan, Hoa Kỳ, Úc và Singapore đều chú trọng đến việc đảm bảo chất lượng giáo dục mầm non theo SDG4 nhưng có quy trình, phương pháp và hệ thống riêng biệt để thực hiện mục tiêu này.

Úc: Úc đã thiết lập Khung chất lượng Quốc gia (NQF) để đánh giá, quy định và cải tiến chất lượng trong lĩnh vực giáo dục mầm non và chăm sóc trẻ em. Bên cạnh đó, Úc thường xuyên tiến hành đánh giá chất lượng giáo dục mầm non thông qua các chuyên gia đến từ cơ quan chủ quản đánh giá các cơ sở giáo dục mầm non dựa trên tiêu chuẩn quốc gia NQS. Sau đánh giá, các cơ sở giáo dục mầm non nhận được báo cáo về hiệu suất của họ và được khuyến khích cải thiện dựa trên những điểm mạnh và yếu được xác định trong báo cáo. Nhờ các dữ liệu quốc gia về chất lượng giáo dục mầm non,

Úc đánh giá tiến độ đạt được các chỉ tiêu của SDG4.

Singapore: Ủy ban liên bộ về SDG (IMC-SDG) do Bộ Ngoại giao (MFA), Bộ Bền vững và Môi trường đồng chủ trì (MSE) được thành lập để lãnh đạo cách tiếp cận của toàn Chính phủ (WOG) đối với việc thực hiện SDG. Cục Thống kê Singapore (DOS) là thành viên của IMC-SDG hỗ trợ công việc của IMC-SDG bằng cách đối chiếu dữ liệu SDG từ các cơ quan Chính phủ để báo cáo về tiến trình đạt được SDG của Singapore. Với sự giúp đỡ của các thành viên IMC-SDG, DOS xác định các cơ quan nguồn có liên quan để lấy dữ liệu cho các chỉ số SDG. Về phương thức đánh giá các SDG, Singapore áp dụng hệ thống thống kê phi tập trung. Các dữ liệu đánh giá chỉ số chính và chỉ số phụ SDG thuộc nhiều chủ đề và lĩnh vực sẽ thuộc phạm vi quản lí của nhiều cơ quan khác nhau. Ngoài ra, còn có các chỉ số xuyên suốt và thuộc phạm vi xem xét của nhiều cơ quan

nguồn. Để tạo điều kiện thuận lợi cho việc báo cáo và giám sát tiến trình trong hành trình phát triển bền vững của Singapore, DOS đã phát triển trang <https://www.singstat.gov.sg/find-data/sdg> vào tháng 9 năm 2019. Đây là cổng trực tuyến một cửa để cung cấp quyền truy cập vào số liệu thống kê về hiệu suất đạt được các chỉ số của SDG liên quan. Singapore đã có thành tựu trong việc cung cấp dữ liệu và tiến độ đối với các chỉ số giáo dục theo SDG4. Năm 2020, Singapore đạt được gần như bình đẳng giới về tổng tuyển sinh ở tất cả các cấp học (SDG 4.5.1).

Phần Lan: Đặt mức ưu tiên cao cho việc đánh giá chất lượng giáo dục mầm non theo mục tiêu phát triển bền vững SDG4. Trung tâm Đánh giá giáo dục Phần Lan (FINEEC) đã triển khai hệ thống đánh giá quốc gia mới, với mục tiêu tập trung vào việc thực hiện Chương trình giảng dạy cốt lõi và hỗ trợ quản lý chất lượng ở các cơ sở giáo dục mầm non [11]. Để hỗ trợ việc này, FINEEC đã ban hành tài liệu hướng dẫn và khuyến nghị đánh giá chất lượng giáo dục mầm non, trong đó bao gồm các tiêu chuẩn và chỉ số theo hai yếu tố: Chất lượng cấu trúc và chất lượng quá trình. Mặc dù có quy định bắt buộc đánh giá, Phần Lan vẫn linh hoạt cho các cơ sở giáo dục mầm non trong việc lựa chọn phương pháp và công cụ đánh giá, đồng thời khuyến khích sự tham gia của trẻ em và phụ huynh trong quá trình đánh giá.

Hoa Kỳ: Báo cáo năm 2021 đánh giá tiến trình hướng tới SDG4 đã sử dụng dữ liệu mới và uy tín từ các nguồn khác nhau để tạo ra một bức tranh tổng hợp về tiến độ phát triển ở các tiểu bang [12]. Quy trình, phương pháp đánh giá chất lượng giáo dục mầm non theo SDG4 gồm:

Bước 1: Xác định tiêu chí, chỉ số và lựa chọn dữ liệu

1) Lựa chọn các chỉ số liên quan chặt chẽ với SDG và phù hợp với bối cảnh từng tiểu bang; 2) Chất lượng thống kê: Sử dụng dữ liệu từ nguồn uy tín, cập nhật thường xuyên và phân tách để theo dõi tiến độ; 3) Tính kịp thời: Sử dụng dữ liệu gần đây, ưu tiên từ năm 2017; 4) Phạm vi: Đảm bảo dữ liệu có ít nhất 80% các tiểu bang; 5) Khả năng so sánh: Đảm bảo dữ liệu có ngưỡng hợp lý và được xác định khoa học; 6) Các chỉ số kết quả: Ưu tiên dữ liệu kết quả, nếu không có sẵn, sử dụng chỉ số quá trình hoặc đầu ra; 7) Công cụ đánh giá chất lượng.

Bước 2: Thay đổi tỉ lệ và chuẩn hóa dữ liệu

1) Sử dụng các ngưỡng định lượng tuyệt đối được nêu trong SDGs như không đói nghèo, hoàn thành phổ cập trường học, nước và vệ sinh, bình đẳng giới; 2) Khi không có chỉ số SDG rõ ràng cần đặt giới hạn khả năng tiếp cận toàn dân hoặc mức không cho phép đối với phạm vi dịch vụ công cộng (Ví dụ: Tỉ lệ trẻ/tổng số trẻ tiếp cận trường mầm non...); 3) Trong trường hợp có các mục tiêu dựa trên khoa học mà phải đạt được vào năm 2030 hoặc muộn hơn thì sẽ sử dụng các mục tiêu

này để đặt 100% giới hạn trên; 4) Trong trường hợp tiến trình đạt mục tiêu tụt hậu đáng kể so với cộng đồng quốc tế thì sử dụng mức trung bình của 05 quốc gia hoạt động tốt nhất OECD hoặc 05 quốc gia hoạt động có chỉ số toàn cầu hàng đầu; 5) Đối với tất cả các chỉ số khác sử dụng giá trị trung bình của 05 lĩnh vực hàng đầu.

Bước 3: Tính chỉ số và gán màu

Điểm số mục tiêu được tạo ra bằng cách lấy giá trị trung bình số học của điểm số chỉ báo chuẩn hóa. Điểm tổng thể được tính bằng cách lấy điểm trung bình cho 15 SDGs.

Thang màu được phát triển bằng cách tạo ra các ngưỡng bên trong để làm tiêu chuẩn tiến tới đạt được các SDG. Màu sắc phản ánh ý nghĩa sau: 1) Màu xanh lá cây: Tiểu bang nằm trong phạm vi đạt được vào năm 2030; 2) Màu vàng hoặc màu cam: Tiểu bang đang tiến bộ nhưng cần làm nhiều hơn để đạt được vào năm 2030; 3) Màu đỏ: Tiểu bang cần nỗ lực nhiều hơn để đạt được vào năm 2030.

Bước 4: Theo dõi xu hướng theo thời gian

Dữ liệu được sử dụng để ước tính mức độ một tiểu bang đang tiến tới SDG nhanh hay chậm, từ đó xác định liệu tốc độ này có đủ để đạt được SDG vào năm 2030 hay không. Để ước tính xu hướng chỉ số, các bang tính toán tỉ lệ tăng trưởng tuyến tính hàng năm (% cải thiện hàng năm) cần thiết để đạt được mục tiêu vào năm 2030 (từ năm 2015 - 2030), sau đó, so sánh với tốc độ tăng trưởng trung bình hàng năm trong giai đoạn gần nhất (từ năm 2015 -2019). Tiến trình đạt SDG4 trên một chỉ số cụ thể được mô tả bằng cách sử dụng hệ thống bốn mũi tên (xem Hình 2). Vì các dự báo dựa trên tốc độ tăng trưởng trong nhiều năm, một tiểu bang sẽ quan sát thấy sự tăng/giảm hiệu suất trong năm (Ví dụ, do tác động của COVID-19) nhưng vẫn được coi là đang đi đúng hướng. Phương pháp nhấn mạnh đến những thay đổi cơ cấu dài hạn theo thời gian kể từ khi SDGs được thông qua vào năm 2015, ít nhấn mạnh hơn vào những thay đổi hàng năm có thể mang tính chu kỳ hoặc tạm thời.

Nhìn chung, Úc, Singapore, Phần Lan và Hoa Kỳ đều đặt sự quan tâm và mức ưu tiên cao cho việc đánh giá chất lượng giáo dục mầm non theo SDG4. Bốn quốc gia đều sử dụng đánh giá để tạo động lực nâng cao chất lượng dịch vụ và hỗ trợ phát triển toàn diện của trẻ em. Các quốc gia sử dụng dữ liệu mới, có sẵn công khai từ các nguồn có uy tín hoặc sử dụng các phương pháp đánh giá gián tiếp qua thu thập thông tin các biểu hiện, các chỉ số liên quan đến SDG4 tại các khung chất lượng hoặc kiểm định chất lượng giáo dục mầm non để trình bày một bức tranh tổng hợp về tiến độ đạt được các SDG4 của đất nước/ tiểu bang.

d. Những khó khăn, rào cản trong việc đánh giá chất lượng giáo dục mầm non theo SDG4



Hình 2: Kí hiệu theo dõi tiến trình đạt SDG4

Thách thức từ chính mục tiêu của SDG4: Mặc dù SDG4 hướng đến mục tiêu “Đảm bảo một nền giáo dục hòa nhập, bình đẳng, chất lượng và cơ hội học tập suốt đời cho tất cả mọi người” nhưng trên thực tế, đây chính là thách thức không dễ giải quyết khi hầu hết các quốc gia đều đang gặp phải các khó khăn liên quan đến vấn đề hiện thực hóa chất lượng giáo dục trong bối cảnh chịu tác động lớn bởi các yếu tố về quan điểm/nhìn nhận thế nào là chất lượng giáo dục, các khía cạnh của chất lượng giáo dục mầm non, vấn đề hòa nhập, đa dạng và công bằng xã hội trong giáo dục [13].

Nguồn dữ liệu thống kê: Việc thu thập dữ liệu thống kê đáng tin cậy về các chỉ số không dễ dàng. Singapore và các quốc gia khác đều gặp khó khăn khi xác định các chỉ số liên quan đến sự phát triển của trẻ. Nguyên nhân do các nguồn dữ liệu được cập nhật không thường xuyên hoặc thời điểm phân tích, đánh giá không còn phù hợp dữ liệu đã báo cáo [14]. Trong các trường hợp khác, một loạt dữ liệu đã bị địa phương điều chỉnh hoặc thay thế phù hợp hơn với bối cảnh địa phương thay vì các tham số do siêu dữ liệu toàn cầu đặt ra.

Chất lượng giáo dục mầm non theo SDG4 có sự khác nhau trong mỗi bối cảnh xã hội: Chất lượng giáo dục mầm non có sự khác nhau khá lớn trong mỗi bối cảnh xã hội. Vì vậy, để đánh giá được chất lượng giáo dục

mầm non theo SDG4 là một việc không đơn giản. Đánh giá SDG4 trong bối cảnh chiến tranh kéo dài, tình trạng trẻ em sống trong các gia đình buộc phải di cư (vì chiến tranh, dịch bệnh, kinh tế...) trên quy mô lớn, nền kinh tế và xã hội đầy biến động hoặc gần đây nhất là những trở ngại phát sinh, tác động vô cùng sâu sắc và trên quy mô toàn cầu bởi đại dịch COVID-19 đã trở thành thách thức lớn đối với các chính phủ và các tổ chức trong việc đánh giá chất lượng giáo dục mầm non [15], [16].

e. Các yếu tố ảnh hưởng đến việc đánh giá chất lượng giáo dục mầm non theo SDG4

Chính sách vĩ mô và vi mô: Đây là yếu tố có mức độ ảnh hưởng rất lớn đến việc đánh giá chất lượng giáo dục mầm non theo mục tiêu phát triển bền vững SDG4. Cùng với 16 SDGs khác, SDG4 là mục tiêu chung của nhân loại trong thế kỉ XXI được tiếp cận ở bình diện toàn cầu, mọi quốc gia đều có chính sách ở cấp vĩ mô và vi mô để thực thi các mục tiêu đó [17]. Rad, D., Redes và các cộng sự cho rằng: “Các quy định về chương trình giảng dạy quốc gia như là con đường hướng tới giáo dục mầm non có chất lượng và toàn diện nhằm đạt được mục tiêu SDG4” [16]. Bốn quốc gia với thể chế quản lý khác nhau có những chính sách quy định về đánh giá chất lượng giáo dục mầm non ở cấp quốc gia hoặc tiểu bang khác nhau [16], [18].

Năng lực quản lý của các cấp ở địa phương: Mặc dù SDG4 có cách tiếp cận toàn cầu, song các hành động thực thi để đạt mục tiêu lại diễn ra ở cấp địa phương, mỗi quốc gia. Điều đó dẫn đến chất lượng của SDG4 có xu hướng phụ thuộc lớn vào mức độ ưu tiên, đặc biệt là năng lực quản lý của các cấp ở địa phương [17]. Bài học ở Phần Lan cho thấy, cơ quan chỉ đạo quốc gia chỉ ban hành mô hình đánh giá và dừng lại ở mức độ chỉ số; các địa phương và cơ sở giáo dục mầm non phải tự cụ thể hóa chỉ số thành các tiêu chí để xác định mức độ thực hiện mục tiêu giáo dục mầm non ở cấp địa phương và nhà trường [16]. Vì vậy, năng lực quản lý và thực hiện của cán bộ quản lý địa phương và giáo viên mầm non là yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến kết quả đánh giá chất lượng giáo dục mầm non theo SDG4.

Tính rõ ràng và đồng bộ của hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia liên quan đến đánh giá chất lượng giáo dục mầm non: Chất lượng giáo dục mầm non quốc gia được phản ánh thông qua các tiêu chuẩn mang tính thống nhất, đồng bộ từ trung ương/chính phủ và phát triển làm cho các tiêu chuẩn có tính mở rộng và thích ứng với mỗi địa phương. Tại Phần Lan, Singapore và Úc, dữ liệu đánh giá quốc gia về chất lượng giáo dục mầm non được các chủ thể ở nhiều cấp độ khác nhau cùng xây dựng. Tại Mỹ, cơ sở dữ liệu quốc gia phụ thuộc vào cơ sở dữ liệu của từng bang. Thông tin được công bố rộng rãi để các nhà hoạch định chính sách, các đơn vị cung cấp dịch vụ tư nhân, người dân đều có thể sử dụng.

2.3. Bài học kinh nghiệm cho Việt Nam trong đánh giá chất lượng giáo dục mầm non theo SDG4

Từ kinh nghiệm đánh giá chất lượng giáo dục mầm non theo SDG4 ở các quốc gia, Việt Nam có thể xem xét học tập ở một số khía cạnh sau trong quá trình thực hiện như sau:

Thứ nhất, xác định rõ các thành tố và quy trình của việc đánh giá chất lượng giáo dục mầm non theo SDG4. Các thành tố và khía cạnh biểu hiện của chất lượng giáo dục mầm non trong mối quan hệ với SDG4 bao gồm: 1) Chất lượng cấu trúc (cơ cấu, quy mô giáo dục mầm non, trình độ của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cơ sở vật chất và cơ sở hạ tầng); 2) Chất lượng quá trình (chương trình giáo dục mầm non, phát triển chuyên môn, tiếp cận giáo dục và đánh giá sự tiến bộ của trẻ). Trong đó ưu tiên xác định mức độ thực hiện chương trình giáo dục mầm non một cách công bằng, bình đẳng và đảm bảo điều kiện tham gia cho tất cả mọi trẻ em với điều kiện, hoàn cảnh khác nhau; 3) Kết quả/ đầu ra gồm kết quả chăm sóc, nuôi dưỡng và kết quả giáo dục ở trẻ.

Thứ hai, các thành tố, tiêu chí đánh giá về chất lượng giáo dục mầm non theo SDG4 nên được cụ thể hóa trên hệ thống tiêu chí, tiêu chuẩn và các chỉ số cụ thể và sử dụng đồng bộ trong hệ thống giáo dục mầm non như tại Phần Lan.

Thứ ba, việc theo dõi tiến trình thực hiện SDG và đánh giá định kỳ hàng năm là hình thức tốt nhất để tạo động lực nâng cao chất lượng dịch vụ sớm đạt các chỉ số SDG đặt ra.

Thứ tư, để tạo nên bức tranh tổng hợp về tiến độ đạt được các SDG4 của đất nước/vùng miền/địa phương cần sử dụng dữ liệu mới, có sẵn từ các nguồn có uy tín hoặc sử dụng các phương pháp đánh giá gián tiếp qua thu thập thông tin các biểu hiện, các chỉ số liên quan đến SDG4 tại các khung chất lượng hoặc kiểm định chất lượng giáo dục mầm non.

Thứ năm, dữ liệu và kết quả nên được công khai tại các cơ quan có trách nhiệm (Chính phủ, bộ, ngành, địa phương) để dễ dàng giám sát và tổng hợp đánh giá về tình hình thực hiện SDG4, theo dõi xu hướng tăng, giảm tiến độ đạt được SDG4 theo thời gian và theo bối cảnh biến động của xã hội, kinh tế (nếu có).

3. Kết luận và khuyến nghị

Kết quả nghiên cứu cho thấy, các quốc gia đều nỗ lực thực hiện, giám sát, đánh giá tiến độ đạt được chất

lượng giáo dục mầm non theo SDG4 thông qua hệ thống giáo dục. Từ những bài học kinh nghiệm, bài viết đưa ra khuyến nghị cho quá trình đánh giá chất lượng giáo dục mầm non được thực hiện một cách chặt chẽ và khoa học ở các cấp quản lý:

1) Chính phủ và các bộ, ngành, địa phương cần tham gia một cách nghiêm túc và có kế hoạch thực hiện cụ thể, đưa ra những chỉ đạo mang tính thống nhất về việc thực hiện và giám sát, đánh giá chất lượng giáo dục mầm non theo SDG4.

2) Chính phủ cần liên kết, đồng bộ hóa hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về giáo dục mầm non từ các nguồn khác nhau (Tổng cục Thống kê, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các bộ, ngành khác). Thông tin cần công bố công khai để các bên liên quan có thể dễ dàng sử dụng.

3) Bộ Giáo dục và Đào tạo cần có những quy định về đánh giá chất lượng giáo dục mầm non theo SDG4 thống nhất trên toàn quốc: Quy định cụ thể và thống nhất các mục tiêu, tiêu chí, chỉ số đánh giá chất lượng giáo dục mầm non theo SDG4 với mục tiêu phát triển giáo dục mầm non, các tiêu chuẩn, tiêu chí, chỉ số đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục mầm non. Quy định thống nhất phương pháp, công cụ thu thập dữ liệu, phương pháp tính toán kết quả ở mỗi chỉ số cụ thể, loại dữ liệu, phương thức lưu trữ dữ liệu, ý nghĩa của các kết quả phân tích để nhận diện khách quan các vấn đề và xu hướng thực hiện các chỉ số của SDG4. Nâng cao năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên mầm non địa phương trong thực hiện hiện và đánh giá chất lượng giáo dục mầm non theo SDG4.

4) Các địa phương, các cơ sở giáo dục mầm non cần theo dõi, đánh giá thường xuyên tiến trình thực hiện SDG4 ở địa phương. Dữ liệu cần cập nhật mới định kỳ hàng năm làm căn cứ để tính toán tốc độ tăng hoặc giảm trên tiến trình thực hiện mục tiêu SDG4 đến năm 2030, từ đó có thể xác định được vấn đề tồn tại và các giải pháp giúp đạt được SDG4 đúng tiến độ tại từng địa phương.

Lời cảm ơn: Bài viết này là một phần kết quả nghiên cứu của đề tài nghiên cứu Khoa học và Công nghệ cấp Bộ: “Xây dựng công cụ đánh giá chất lượng giáo dục mầm non địa phương theo mục tiêu phát triển bền vững SDG4 của Liên Hợp quốc”. Mã số B2022 – VKG 09.

Tài liệu tham khảo

- | | |
|---|--|
| <p>[1] Thủ tướng Chính phủ, (10/5/2017), <i>Quyết định số 622/QĐ-TTg về việc ban hành Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình Nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững</i>.</p> <p>[2] Thủ tướng Chính phủ, (04/6/2019), <i>Quyết định số 681/QĐ-TTg ban hành Lộ trình thực hiện các mục tiêu phát</i></p> | <p><i>triển bền vững Việt Nam đến năm 2030</i>.</p> <p>[3] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (26/6/2017), <i>Quyết định số 2161/QĐ-BGDĐT ban hành Kế hoạch thực hiện mục tiêu phát triển bền vững lĩnh vực giáo dục và đào tạo đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030</i>.</p> <p>[4] Trần Kiều, (2006), <i>Nghiên cứu xây dựng phương thức</i></p> |
|---|--|

và một số bộ công cụ đánh giá chất lượng giáo dục phổ thông, đề tài cấp Bộ CTGD-2004-01, Viện Chiến lược và Chương trình giáo dục.

- [5] N. Green, (2007), *Exploring quality in early educational communities*, Vision into practice, pp.95–100.
- [6] L. Huntsman, (2008), *Determinants of quality in child care: A review of the research evidence*, Centre for Parenting and Research, NSW Department of Community Services.
- [7] D. Ryder, G. Davitt, R. Higginson, and S. Smorti, (2016), *Leaders growing leaders: effective early childhood leaders for sustainable leadership*, NZEALS Conference April 2016, Retrieved 18 July 2017 from <http://nzeals.org.nz/conference2016/pdf/SESSION-5-RYDER.pdf>.
- [8] L. K.M., A. C. Payton, L. J.K., V. Kintner-Duffy, and D. Cassidy, (2012), *Examining the definition and measurement of quality in early childhood education: A review of studies using the ECERS-R from 2003 to 2010*, Early Childhood Research and Practice, vol. 14, Mar.
- [9] B. Hamre and R. Pianta, (2007), *Learning opportunities in preschool and early elementary classrooms*, School readiness and the transition to kindergarten in the era of accountability, Jan
- [10] A. Dikshit, D. Sukumar, S. Kaur, and Z. A. Goh, (2021), *Preschools for the People: An Examination of Singapore's Early Childhood Education Landscape (Part I)*.
- [11] J. Vlasov et al., (2019), *Guidelines and recommendations for evaluating the quality of early childhood education and care*, in Julkaisut / Kansallinen koulutuksen arviointikeskus. Helsinki: Finnish Education Evaluation Centre.
- [12] A. Lynch and J. Sachs, (2021), *The United States. Sustainable Development Report 2021*, New York: SDSN.
- [13] C. Johnstone, M. Schuelka, and G. Swadek, (2020), *Quality Education for All? The Promises and Limitations of the SDG Framework for Inclusive Education and Students with Disabilities*, pp. 96–115, doi: 10.1163/9789004430365_004.
- [14] T. Estee and Y. Grace, (2021), *Singapore's Monitoring of Sustainable Development Goals Implementation, Policy Planning Division Singapore Department of Statistics*, Statistics Singapore Newsletter Issue 2, 2021.
- [15] W. Leal Filho, V. O. Lovren, M. Will, A. L. Salvia, and F. Frankenberger, (2021), *Poverty: A central barrier to the implementation of the UN Sustainable Development Goals*, Environ Sci Policy, vol. 125, pp. 96–104.
- [16] D. Rad et al., (2022), *Pathways to inclusive and equitable quality early childhood education for achieving SDG4 goal—A scoping review*, Front Psychol, vol. 13, p. 955833.
- [17] A. L. Salvia, W. Leal Filho, L. L. Brandli, and J. S. Griebeler, (2019), *Assessing research trends related to Sustainable Development Goals: Local and global issues*, J Clean Prod, vol. 208, pp. 841–849.
- [18] C. T. Tan, (2017), *Enhancing the quality of kindergarten education in Singapore: Policies and strategies in the 21st century*, International Journal of Child Care and Education Policy, vol. 11, no. 1, pp.1–22.
- [19] A. Lazzari, (2017), *The current state of national ECEC quality frameworks, or equivalent strategic policy documents, governing ECEC quality in EU Member States*, NESET II ad hoc question No. 4/2017.
- [20] OECD, (2016), *Starting Strong IV: Monitoring Quality in Early Childhood Education and Care*, in Starting Strong, OECD, doi: 10.1787/9789264233515-en.

INTERNATIONAL EXPERIENCE IN ASSESSING THE QUALITY OF EARLY CHILDHOOD EDUCATION TOWARD SUSTAINABLE DEVELOPMENT GOAL 4 AND LESSONS FOR VIETNAM

Nguyen Thi Trang*¹, Vu Thi Ngoc Minh²,
Nguyen Thi Thuy Lieu³, Nguyen Thi Thuong Thuong⁴

* Corresponding author

¹ Email: trangnt@vnies.edu.vn

² Email: minhvt@vnies.edu.vn

The Vietnam National Institute of Educational Sciences
101 Tran Hung Dao, Hoan Kiem, Ha Noi, Viet Nam

³ Email: thuylieuk60sphn@gmail.com

⁴ Email: thuong.nguyenthithuong@phenikaa_uni.edu.vn
Phenikaa University
Yen Nghia ward, Ha Dong district,
Hanoi, Vietnam

ABSTRACT: In recent years, Vietnam has made crucial progress in implementing the 2030 Agenda's commitment to sustainable development, especially in education and training. The article analyzed and synthesized theories and practical experience in assessing the quality of early childhood education (ECE) to Sustainable Development Goal 4 (SDG4) in four countries, including Australia, Singapore, Finland, and The United States of America, about policies, criteria, indicators, evaluation processes and methods, analyzing methods and use of results. The research also clarified challenge and factors affecting the evaluation of the quality of ECE according to SDG4. Based on the analysis results, the article made recommendations for the Government, Ministry of Education and Training, ECE management units, and ECE facilities in Vietnam and localities on implementing, monitoring, and evaluating ECE quality according to SDG4.

KEYWORDS: Assessment, education quality, early childhood education, sustainable development goal 4, Vietnam.